

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Bích Thân – Cán bộ hưu trí Phường 19, quận Bình Thạnh

2/ Ông Trần Hưng – Chuyên viên Phòng Kinh tế, quận Bình Thạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Luy – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Ngọc A, tên gọi khác: không; sinh năm: 1991 tại Lâm Đồng. Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở: 112/9 Đường số M, Phường N, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: A Nam; Con ông Trần Ngọc B (chết) và con bà Lê Thị Khánh C; có vợ và 02 người con. Tiền án, tiền sự: không; L thân: không. Tạm giam từ ngày 21/3/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Bà Trần Thị Ngọc D; địa chỉ: 29 đường 102, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

2/ Ông Tô E; địa chỉ: 451/45 P, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn Phương Toàn G; địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre (có đơn xin vắng mặt).

4/ Ông Thái Cường H; địa chỉ: C4/18F đường C4 P, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

5/ Ông Phùng Đức I; địa chỉ: 01/10 Đ, Phường Y, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Lưu Thị K (chủ tiệm cầm đồ P); địa chỉ: số 87 L, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Thành L; Địa chỉ: 237/11/59 N, Phường S, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

3/ Bà Trần Thị Ngọc M; Địa chỉ: 74 L, Phường D, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc A và X (không rõ lai lịch) quen biết với nhau từ trước, nên X chỉ cho A cách thức thực hiện hành vi lừa đảo bằng hình thức đánh tráo điện thoại mô hình, nên A đã tự chuẩn bị điện thoại di động Iphone do cửa hàng Thế giới di động chính hãng bán ra còn bảo hành, các mẫu gồm vỏ hộp, điện thoại Iphone mô hình và phụ kiện dùng để đánh tráo, nhiều sim điện thoại khuyến mãi để liên lạc với người mua. A tự đăng tin bán điện thoại Iphone chính hãng với giá rẻ trên các trang rao vặt như chotot.com, muaban.net để người mua liên hệ, khi khách đến điếm hẹn thì A trực tiếp ra nhận điện thoại, theo dõi, giám sát người mua và cảnh giới lực lượng chức năng. A trực tiếp gặp, đưa điện thoại chính hãng cho khách kiểm tra, khi khách đồng ý mua điện thoại và giao đủ tiền thì A đánh lạc hướng, tạo sơ hở đánh tráo điện thoại chính hãng bằng điện thoại mô hình giao cho khách rồi cùng đồng bọn chạy thoát. Bằng thủ đoạn trên A cùng đồng bọn thực hiện hành vi lừa đảo như sau:

Ngày 13/6/2018, A đăng tin rao bán điện thoại Iphone X 256gb với giá 22.000.000 đồng, nên bà Trần Thị Ngọc D và ông Nguyễn Hoàng Hải N liên hệ hỏi mua điện thoại, bà D hẹn gặp tại số 377 Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh. Khoảng 14 giờ cùng ngày, A điều khiển xe Yamaha Nouvo biển số: 54S6-4188 chở I ngồi sau, A chạy xe đến gần vị trí hẹn để nhận điện bà D và ông N rồi quan sát không phát hiện có người theo dõi nên A và I đến gặp và dẫn bà D, ông Phong đến quán cà phê trên đường Nguyễn Hồng (không nhớ địa chỉ).

Tại đây A cho bà D, ông Phong kiểm tra điện thoại Iphone X 256gb màu bạc hàng chính hãng như mô tả đăng bán hàng, sau khi kiểm tra bà D xác nhận đúng điện thoại chính hãng nên đồng ý mua, A yêu cầu bà D, ông Phong đi theo vào hẻm trước số 403/53A Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh để giao dịch và I tiếp tục cho khách kiểm tra máy một lần nữa, còn A điều khiển xe mô tô vào một con hẻm gần đó mở yên xe lấy 01 hộp điện thoại mô hình đã chuẩn bị sẵn, A rút điện thoại Iphone X mô hình từ trong hộp để ở túi quần sau, hộp điện thoại và phụ kiện được A bỏ vào túi ni long màu đen treo trên ba ga xe rồi quay lại vị trí khách đang đứng đợi. Lúc này bà D lấy tiền ra thanh toán, A lấy lại điện thoại từ bà D, lợi dụng lúc bà D đếm tiền không để ý A đã đánh tráo điện thoại Iphone X chính hãng bằng điện thoại Iphone X mô hình rồi bỏ điện thoại mô hình vào hộp treo ở ba ga trước đó rồi buộc lại cầm sẵn trên tay. Bà D đưa cho A số tiền 22.000.000 đồng, A đưa cho bà D 01 hộp điện thoại được bọc trong túi ny lon rồi cùng với I nhanh chóng tẩu thoát. Do nghi ngờ bà D mở hộp điện thoại ra kiểm tra thì phát hiện điện thoại bên trong hộp bị đánh tráo bằng điện thoại mô hình nên ngày 26/6/2018 bà D đến Công an Phường 11, quận Bình Thạnh trình báo sự việc.

Cũng với phương thức, thủ đoạn trên A còn thực hiện 04 vụ lừa đảo khác như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 11/11/2018, A đăng tin bán điện thoại Iphone 6s 128gb với giá 4.400.000 đồng, ông Nguyễn Phương Toàn G hỏi mua và đến trước số 418 Phạm Văn Đồng, Phường 13, quận Bình Thạnh gặp A để kiểm tra máy và đồng ý mua nên rút tiền ra trả cho A, lợi dụng lúc ông G tập trung đếm tiền không để ý, A đã đánh tráo điện thoại Iphone 6S 128gb bằng điện thoại Iphone 6s mô hình và nhận số tiền 4.400.000 đồng từ ông G rồi nhanh chóng bỏ đi. Ông G nghi ngờ nên mở hộp điện thoại ra kiểm tra thì phát hiện bên trong túi ny lon là điện thoại Iphone 6S mô hình và hộp phụ kiện, biết mình bị lừa nên ông G đến Công an Phường 13, quận Bình Thạnh trình báo.

Vụ thứ hai: Ngày 01/12/2018, A đăng tin bán điện thoại Iphone XS Max, ông Thái Cường H liên hệ mua, A hẹn ông H tại hẻm 91 Bình Lợi, Phường 13, quận Bình Thạnh, ông H kiểm tra máy Iphone XS Max và đồng ý trao đổi điện thoại Iphone X Lock 64gb và 6.500.000 đồng để đổi lấy Iphone XS Max của A, A đưa cho ông H 01 hộp điện thoại được bọc trong túi ny lon màu đen rồi nhanh chóng bỏ đi. Ông H nghi ngờ nên mở hộp ra kiểm tra thì phát hiện bên trong không phải là điện thoại Iphone XS Max chính hãng mà là điện thoại mô hình, nên ông H đến Công an Phường 13, quận Bình Thạnh trình báo sự việc.

Vụ thứ ba: Ngày 24/01/2019, A đăng tin bán điện thoại Iphone XS Max với giá 17.500.000 đồng nên ông Phùng Đức I liên hệ hỏi mua và A hẹn giao dịch tại hẻm 179 đường Trục, Phường 13, quận Bình Thạnh. Ông I kiểm tra máy thấy điện thoại Iphone XS Max đúng là chính hãng nên thỏa Mạn mua với giá 17.200.000 đồng, lợi dụng lúc ông I đếm tiền không chú ý, A đã trao điện thoại chính hãng bằng điện thoại mô hình, ông I đưa số tiền 17.200.000 đồng và A giao hộp điện thoại và phụ kiện cho ông I rồi nhanh chóng bỏ đi. Ông I nghi ngờ nên mở ra kiểm tra phát hiện bên trong là điện thoại mô hình nên ông I đến Công an Phường 13, quận Bình Thạnh trình báo.

Vụ thứ tư: Ngày 28/01/2019, A đăng tin bán điện thoại Iphone XS Max màu Gold với giá 21.500.000 đồng nên ông Tô E liên hệ hỏi mua và được A hẹn tại số 20 Vũ Ngọc Phan, Phường 13, quận Bình Thạnh. Ông E kiểm tra máy và xác nhận đúng là máy chính hãng nên đồng ý mua với giá 21.500.000 đồng, lợi dụng lúc ông E lấy tiền trả không chú ý nên A đã nhanh tay đánh tráo điện thoại chính hãng bằng điện thoại mô hình rồi bỏ vào hộp cùng phụ kiện vào túi ni lông đen, ông E đưa số tiền 21.500.000 đồng và A giao hộp điện thoại cho ông E rồi nhanh chóng bỏ đi. Ông E nghi ngờ mở ra kiểm tra phát hiện bên trong hộp là điện thoại mô hình nên ông E đến Công an Phường 11, quận Bình Thạnh trình báo sự việc.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo biển số: 54S6-4118. Qua xác minh xe trên do ông Nguyễn Thành L đứng tên chủ sở E. Ông L cho biết cuối năm 2016 đã bán cho một người không rõ lai lịch và có làm giấy mua bán. Bị cáo A cho biết chiếc xe trên bán cho 01 người thanh niên không rõ lai lịch.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình A đã bồi thường cho các bị hại Trần Thị Ngọc D số tiền 22.000.000 đồng, ông Nguyễn Phương Toàn G số tiền 4.400.000 đồng, ông Thái Cường H số tiền 20.000.000 đồng, ông Phùng Đức I số tiền 17.200.000 đồng, ông Tô E số tiền 21.500.000 đồng và các bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Trần Ngọc A.

Bà Lưu Thị K (chủ tiệm cầm đồ P) yêu cầu A bồi thường số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo đã cầm chiếc xe mô tô Airblade biển số: 49D1-128.99.

Vật chứng:

- 01 USB bên trong chứa 02 đoạn video vụ lừa đảo xảy ra tại số 403/53A Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh.

- 01 vỏ hộp điện thoại, 01 điện thoại mô hình Iphone và phụ kiện; 01 vỏ hộp điện thoại, 01 điện thoại mô hình Iphone 6s và phụ kiện; 03 vỏ hộp điện thoại, 03 điện thoại mô hình Iphone XS Max và phụ kiện.

- 01 giấy cầm xe mô tô Airblade biển số: 49D1-128.99 của tiệm cầm đồ I Nhật.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 49D1-128.99 do bà Trần Thị Ngọc M đứng tên chủ quyền.

- 01 xe mô tô biển số: 49D1-128.99, số khung: F18E-5438768, số máy: JF18E-5438768, số khung: RLHJF18078Y829397, nhãn hiệu: Honda, số loại: Airblade, loại xe: 02 bánh, dung tích: 50 cm³ - 175 cm³. Qua xác minh được biết xe trên do bà Trần Thị Ngọc M (là chị ruột của A) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2016 bà M đã cho A chiếc xe trên sử dụng, không làm thủ tục sang tên. Ngày 13/3/2019, A cầm cố xe trên tại cửa hàng cầm đồ P số 87 L, Phường E, quận G với giá 10.000.000 đồng. Ngày 16/3/2019, Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh đã tiến hành tạm giữ chiếc xe mô tô Airblade biển số: 49D1-128.99.

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, imei: 359008098316417, sim số 0783883188.

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trần Ngọc A, Cơ quan điều tra đã trả lại cho A.

Bản cáo trạng số 131/CTr-VKSBT ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Ngọc A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thuộc trường hợp có tính chuyên nghiệp và chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng theo quy định tại điểm b, điểm c, khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được M thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Trần Ngọc A đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Trần Ngọc A từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến

03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người bị hại và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã xác định như sau:

Do không có việc làm ổn định, cần tiền tiêu xài và biết nhiều người có nhu cầu háms lợi muốn mua điện thoại chính hãng với giá rẻ, nên Trần Ngọc A nảy sinh ý định thực hiện hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài sản bằng cách đăng tin rao bán điện thoại trên trang web chotot.com, muaban.net và chuẩn bị sẵn điện thoại mô hình, vỏ hộp điện thoại và phụ kiện. Sau khi người mua liên lạc, A hẹn địa điểm để xem điện thoại, khi người mua xem xong và đồng ý mua, lợi dụng lúc người mua đang đếm tiền không chú ý, A nhanh tay đánh tráo điện thoại chính hãng bằng điện thoại mô hình bỏ vỏ hộp cùng phụ kiện đựng vào túi ni lông đen. Sau khi lấy được tiền thì A nhanh chóng bỏ đi. Bằng thủ đoạn trên Trần Ngọc A đã thực hiện 05 vụ lừa đảo chiếm đoạt của các bị hại bà Trần Thị Ngọc D, ông Nguyễn Phương Toàn G, ông Thái Cường H, ông Phùng Đức I, ông Tô E với tổng số tiền là 85.100.000 đồng.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Trần Ngọc A đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c, khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét thấy, bị cáo Trần Ngọc A là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải chăm chỉ lao động để kiếm tiền một cách chính đáng

nhưng bị cáo lại lợi dụng sự cả tin của những người bị hại, dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của những người bị hại với tổng số tiền 85.100.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Ngọc A là hết sức nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt bị cáo bằng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, gia đình bị cáo tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả 85.100.000 đồng để tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, trước khi mở phiên tòa, gia đình bị cáo đã giao cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lưu Thị K số tiền 10.000.000 đồng để trả tiền cầm xe gắn máy. Bà K đã nhận đủ và có đơn bãi nại cho bị cáo, và các bị hại đều có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo A. Những người bị hại cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, đã tự nguyện khắc phục hậu quả thiệt hại, khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lưu Thị K (chủ tiệm cầm đồ P) yêu cầu bị cáo A phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo đã cầm chiếc xe mô tô Airblade biển số: 49D1-128.99. Ngày 26/8/2019, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà K và bà K đã đồng ý và bãi nại cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 USB bên trong chứa 02 đoạn video vụ lừa đảo xảy ra tại số 403/53A đường Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng lưu giữ chứng cứ liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần lưu vào hồ sơ để lưu trữ.

- 01 vỏ hộp điện thoại, 01 điện thoại mô hình Iphone và phụ kiện; 01 vỏ hộp điện thoại, 01 điện thoại mô hình Iphone 6s và phụ kiện; 03 vỏ hộp điện thoại, 03 điện thoại mô hình Iphone XS Max và phụ kiện. Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch M tiêu hủy.

- 01 giấy cầm xe mô tô Airblade biển số: 49D1-128.99 của tiệm cầm đồ I Nhật, gia đình bị cáo A đã trả tiền cầm xe 10.000.000 đồng cho bà Lưu Thị K là chủ tiệm cầm đồ P, nên cần trả lại giấy cầm xe này cho bị cáo.

- 01 xe mô tô biển số: 49D1-128.99, số máy: JF18E-5438768, số khung: RLHJF18078Y829397, nhãn hiệu: Honda, số loại: Airblade, loại xe: 02 bánh, dung tích: 50 cm³ - 175 cm³. Xét xe này bà M là chủ sở E hợp pháp, bà M không có lỗi trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tuyên trả lại cho bà Trần Thị Ngọc M.

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, imei: 359008098316417, sim số 0783883188. Xét đây là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo A cũng không sử dụng sim và điện thoại này vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tuyên trả lại cho bị cáo Trần Ngọc A.

Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

Đối với đối tượng tên X (chưa rõ lai lịch), do chưa rõ lai lịch, khi nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ vào điểm b, điểm c, khoản 2 Điều 174; điểm b, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Trần Ngọc A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 21/3/2019.

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ hộp điện thoại, 01 điện thoại mô hình Iphone và phụ kiện; 01 vỏ hộp điện thoại, 01 điện thoại mô hình Iphone 6s và phụ kiện; 03 vỏ hộp điện thoại, 03 điện thoại mô hình Iphone XS Max và phụ kiện

- Lưu vào hồ sơ 01 USB bên trong chứa 02 đoạn video vụ lừa đảo xảy ra tại số 403/53A Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh.

- Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc A: 01 giấy cầm xe mô tô Airblade biển số: 49D1-128.99 của tiệm cầm đồ P, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, imei: 359008098316417, sim số 0783883188.

- Trả lại cho bà Trần Thị Ngọc M 01 xe mô tô biển số: 49D1-128.99, số máy: JF18E-5438768, số khung: RLHJF18078Y829397, nhãn hiệu: Honda, số loại: Airblade, loại xe: 02 bánh, dung tích: 50 cm³ - 175 cm³.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/07/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Ngọc A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án dân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Công an Q. Bình Thạnh;
- CC THA DS Q. Bình Thạnh
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Mười